

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Đầu cực môbin cao áp 30520-GFM-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 650, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R

Mã sản phẩm 30520GFM900 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe ADV350, AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB350 H'NESS, CB650R, CBR150R, CBR650R, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH 350, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã 30520GFM900 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe ADV350, AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB350 H'NESS, CB650R, CBR150R, CBR650R, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH 350, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Đầu cực môbin cao áp 30520-GFM-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 650, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R



SKU	30520GFM900
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	ADV350, AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB350 H'NESS, CB650R, CBR150R, CBR650R, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH 350, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X
Năm	ADV350: 2025 AIR BLADE 110: 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012 AIR BLADE 125: 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019 AIR BLADE 125/150: 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 AIR BLADE 125/160: 2023, 2024, 2025, 2026 CB350 H'NESS: 2024 CB650R: 2021 CBR150R: 2021 CBR650R: 2019 FUTURE 125: 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 LEAD 110: 2009, 2010, 2011, 2012, 2013 LEAD 125: 2013, 2014, 2015, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 MSX 125 PCX: 2010, 2011, 2012, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 PCX 125: 2013 PCX 160: 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 SH 125/150: 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 SH 125/160: 2023, 2024, 2026 SH 350: 2021, 2023 SH MODE: 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 SUPER CUB C125: 2018, 2019 VARIO 160: 2023 VISION 110: 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 WAVE RSX 110: 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019 WINNER 150: 2016, 2017, 2018, 2019 WINNER R: 2025, 2026 WINNER X: 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026
DVT	Cái
Giá lẻ	28,941đ



Quét xem trang online

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/daucucmobincaoap30520gfm900hondaairblade110airblade125airblade150airblade160cb650future125lead110lead125msx125sh125sh150shmode-supercub-vario160vision110wave110winner-r-30520GFM900> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số ≥ 100 triệu/tháng	9,647đ	-66.7%

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	10,174đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	10,700đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	11,401đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	28,941đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 30520GFM900 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY WINNER R (2025-2026)** — HONDA · WINNER · 2025,2026 · CATALOGUE WINNER R (2025-2026) (FS150FT - FS150AFT) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005624>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 25 - 1 CATALOGUE BỘ DÂY (ANC110A,ACA110A / B) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-25-1-catalogue-bo-day-anc110aaca110a-b-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004093>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 26 CATALOGUE BỘ DÂY CHÍNH HONDA LEAD 110 (01 / 2009 - 03 / 2013)** — HONDA · LEAD · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE LEAD 110 (01/2009-03/2013) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-26-catalogue-bo-day-chinh-honda-lead-110-01-2009-03-2013--EPCDOV0005365>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 1 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN (FS150FN, FS150FAN) HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P)** — HONDA · WINNER · 2022 · CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-1-catalogue-bo-day-dien-fs150fn-fs150fan-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EPCDOV0002617>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 20 CATALOGUE CUỘN ĐÁNH LỬA HONDA CB650R (2021)** — HONDA · CB650R · 2021 · CATALOGUE CB650R (2021) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-20-catalogue-cuon-danh-lua-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005023>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 - 20 CATALOGUE CUỘN ĐÁNH LỬA HONDA CBR650R 2019** — HONDA · CBR650R · 2019 · CATALOGUE CBR650R (2019) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-20-catalogue-cuon-danh-lua-honda-cbr650r-2019--EPCDOV0004363>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN (FS150FL / M, FS150FAL / M) HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P)** — HONDA · WINNER · 2022 · CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-fs150fl-m-fs150fal-m-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EPCDOV0002616>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN CB350 H'NESS (2024)** — HONDA · CB350 H'NESS · 2024 · CATALOGUE CB350 H'NESS (2024) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-cb350-hness-2024--EPCDOV0005751>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA MSX 125 SF** — HONDA · MSX · CATALOGUE MSX 125 SF · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-msx-125-sf--EPCDOV0001441>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA SUPER CUB C125** — HONDA · SUPER CUB C125 · 2018,2019 · CATALOGUE SUPER CUB C125 · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001812>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt bản lề 90107-GFM-970 HONDA	90107GFM970	65.520đ
Bu lông M6 90111-GFM-970 HONDA	90111GFM970	30.008đ

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Bu lông giảm xóc trước 90123-GFM-J11 HONDA	90123GFMJ11	86.565đ
Đai ốc M5 90302-GFM-970 HONDA	90302GFM970	30.705đ
Đai ốc 4mm 90303-GFM-970 HONDA	90303GFM970	25.794đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã [30520GFM900](#). Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 30520GFM900*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Đồ cục môbin cao áp 30520-GFM-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 650, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (30520GFM900) – Thông s kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/dau-cuc-mobin-cao-ap-30520-gfm-900-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-cb-650-future-125-lead-110-lead-125-msx-125-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-vario-160-vision-110-wave-110-winner-r--30520GFM900>

MLA (9th ed.):

"Đồ cục môbin cao áp 30520-GFM-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 650, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (30520GFM900) – Thông s kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/dau-cuc-mobin-cao-ap-30520-gfm-900-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-cb-650-future-125-lead-110-lead-125-msx-125-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-vario-160-vision-110-wave-110-winner-r--30520GFM900>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Đồ cục môbin cao áp 30520-GFM-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 650, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (30520GFM900) – Thông s kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/dau-cuc-mobin-cao-ap-30520-gfm-900-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-cb-650-future-125-lead-110-lead-125-msx-125-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-vario-160-vision-110-wave-110-winner-r--30520GFM900>.

Tài liệu này

Đầu cực môbin cao áp 30520-GFM-900 HONDA
AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150,
AIR BLADE 160, CB 650, FUTURE 125, LEAD 110,
LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE,
SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110,
WINNER R (30520GFM900) — Thông số kỹ thuật
PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.